

Số: 97 /NQ-HĐKĐCLGD

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 11 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng
chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ đại học
Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG KIỂM ĐỊNH CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC

Căn cứ Quyết định số 5570/QĐ-BGDĐT ngày 22/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thành lập Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Trung tâm);

Căn cứ Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quy trình và chu kỳ kiểm định chất lượng chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-TTKĐ ngày 01/3/2024 của Giám đốc Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh về việc ban hành Quy định hoạt động của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục, Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh (Hội đồng);

Căn cứ Quyết định số 16/QĐ-TTKĐ ngày 05/3/2024 của Giám đốc Trung tâm về việc thành lập Hội đồng;

Căn cứ Quyết định số 216/QĐ-TTKĐ ngày 03/11/2025 của Giám đốc Trung tâm về việc bổ sung, thay thế thành viên Hội đồng theo Quyết định số 16/QĐ-TTKĐ ngày 05/3/2024 của Giám đốc Trung tâm;

Căn cứ báo cáo kết quả tự đánh giá và báo cáo kết quả đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ đại học, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh ngày 23/11/2025;

Căn cứ kết quả thảo luận và bỏ phiếu kín tại kỳ họp thứ 60, phiên 60.1 của Hội đồng về việc thẩm định kết quả đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ đại học, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh ngày 23/11/2025.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất với kết quả đánh giá chất lượng giáo dục của Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ đại học, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh. Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện công tác đánh giá chất lượng theo đúng quy định, quy trình; bảo đảm tính độc lập, khách quan, công khai, minh bạch. Kết quả thẩm định kết quả đánh giá chất lượng giáo dục như sau: Số tiêu chí “đạt yêu cầu” là 47 trên tổng số 50 tiêu chí (chiếm 94,00%), trong đó mỗi tiêu chuẩn có ít nhất 50% số tiêu chí “đạt yêu cầu” (Phụ lục I).

Điều 2. Khuyến nghị Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh thực hiện các giải pháp bảo đảm và cải tiến chất lượng giáo dục chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ đại học cho giai đoạn 5 năm tiếp theo dựa trên các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và các khuyến nghị ở Phụ lục II.

Điều 3. Đối chiếu với Điều 23, Thông tư số 38/2013/TT-BGDĐT ngày 29 tháng 11 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về điều kiện công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo, Hội đồng thống nhất công nhận chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ đại học, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh đạt tiêu chuẩn chất lượng chương trình đào tạo và đề nghị Giám đốc Trung tâm cấp Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng đối với chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ đại học, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh. *hkt*

Nơi nhận:

- Trường ĐH Ngoại ngữ - Tin học TP.HCM;
- Giám đốc TTKĐCLGD;
- HĐKĐCLGD (09);
- Văn phòng (công khai cổng thông tin);
- Phòng ĐGCLGD;
- Lưu: VT.



Phụ lục I
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
NGÀNH QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - TIN HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
(Kèm theo Nghị quyết số 97/NQ-HĐKĐCLGD ngày 24 tháng 11 năm 2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chuẩn 1				
Tiêu chí 1.1	4	4,00	3	100,00
Tiêu chí 1.2	4			
Tiêu chí 1.3	4			
Tiêu chuẩn 2				
Tiêu chí 2.1	4	3,67	2	66,67
Tiêu chí 2.2	3			
Tiêu chí 2.3	4			
Tiêu chuẩn 3				
Tiêu chí 3.1	4	4,00	2	66,67
Tiêu chí 3.2	3			
Tiêu chí 3.3	5			
Tiêu chuẩn 4				
Tiêu chí 4.1	4	4,33	3	100,00
Tiêu chí 4.2	5			
Tiêu chí 4.3	4			
Tiêu chuẩn 5				
Tiêu chí 5.1	4	3,80	4	80,00
Tiêu chí 5.2	4			
Tiêu chí 5.3	3			
Tiêu chí 5.4	4			
Tiêu chí 5.5	4			
Tiêu chuẩn 6				
Tiêu chí 6.1	4	4,00	7	100,00
Tiêu chí 6.2	4			
Tiêu chí 6.3	4			
Tiêu chí 6.4	4			
Tiêu chí 6.5	4			
Tiêu chí 6.6	4			
Tiêu chí 6.7	4			
Tiêu chuẩn 7		4,00	5	100,00

Tiêu chuẩn/ Tiêu chí	Điểm theo tiêu chuẩn			
	Điểm theo tiêu chí	Mức trung bình	Số tiêu chí đạt	Tỉ lệ số tiêu chí đạt (%)
Tiêu chí 7.1	4			
Tiêu chí 7.2	4			
Tiêu chí 7.3	4			
Tiêu chí 7.4	4			
Tiêu chí 7.5	4			
Tiêu chuẩn 8				
Tiêu chí 8.1	4	4,00	5	100,00
Tiêu chí 8.2	4			
Tiêu chí 8.3	4			
Tiêu chí 8.4	4			
Tiêu chí 8.5	4			
Tiêu chuẩn 9				
Tiêu chí 9.1	5	4,20	5	100,00
Tiêu chí 9.2	4			
Tiêu chí 9.3	4			
Tiêu chí 9.4	4			
Tiêu chí 9.5	4			
Tiêu chuẩn 10				
Tiêu chí 10.1	4	4,00	6	100,00
Tiêu chí 10.2	4			
Tiêu chí 10.3	4			
Tiêu chí 10.4	4			
Tiêu chí 10.5	4			
Tiêu chí 10.6	4			
Tiêu chuẩn 11				
Tiêu chí 11.1	4	4,00	5	100,00
Tiêu chí 11.2	4			
Tiêu chí 11.3	4			
Tiêu chí 11.4	4			
Tiêu chí 11.5	4			
Đánh giá chung		4,00	47	94,00

HÀN
 NG T
 M Đ
 T LƯ
 O D

1/4

Phụ lục II

KHUYẾN NGHỊ CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO NGÀNH QUẢN TRỊ DỊCH VỤ DU LỊCH VÀ LỮ HÀNH TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGOẠI NGỮ - TIN HỌC THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

*(Kèm theo Nghị quyết số 97/NQ-HĐKĐCLGD ngày 24 tháng 11 năm 2025
của Hội đồng Kiểm định chất lượng giáo dục)*

Hoạt động tự đánh giá chất lượng chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ đại học, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện bởi Hội đồng tự đánh giá thành lập theo Quyết định số 1778/QĐ-ĐNT ngày 04/10/2024, dựa trên kế hoạch số 81/KH-ĐNT ngày 04/10/2024.

Đoàn đánh giá ngoài chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ đại học, Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh được thành lập theo Quyết định số 122/QĐ-TTKĐ ngày 28/7/2025.

Đoàn đánh giá ngoài đã thực hiện khảo sát sơ bộ tại Trường Đại học Ngoại ngữ - Tin học Thành phố Hồ Chí Minh vào ngày 22/8/2025 và khảo sát chính thức từ ngày 23-26/9/2025.

Trong giai đoạn đánh giá, chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ đại học có những điểm mạnh nổi bật sau:

Về thiết kế chương trình đào tạo và triển khai hoạt động dạy – học: Mục tiêu của chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành được xác định rõ ràng, phù hợp với sứ mạng, tầm nhìn của Trường, phù hợp với mục tiêu của giáo dục đại học được quy định tại Luật Giáo dục đại học. Chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xác định bao gồm các hiểu biết chung, năng lực cốt lõi của người học tốt nghiệp trình độ đại học; và các yêu cầu chuyên biệt đối với người học ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành; được rà soát, cập nhật định kỳ định kỳ vào các năm 2021, 2023, có sử dụng kết quả khảo sát ý kiến giảng viên và cựu người học. Chuẩn đầu ra sau khi cập nhật có nhiều cải tiến về số lượng, nội dung theo chuyên ngành sâu và tiệm cận hơn với yêu cầu của Khung trình độ quốc gia Việt Nam. Bản mô tả chương trình đào tạo được xây dựng có đầy đủ thông tin, bao quát các nội dung cốt lõi theo hướng chuẩn hóa, cấu trúc trình bày rõ ràng, có tính hệ thống, hỗ trợ khá tốt cho việc triển khai, quản lý và truyền thông chương trình. Đề cương học phần thể hiện đầy đủ các thông tin, tạo điều kiện thuận lợi cho người học chủ động nắm bắt yêu cầu, nội dung và phương pháp học tập của từng học phần. Việc cập nhật bản mô tả chương trình đào tạo được thực hiện dựa trên các quy định của Nhà nước, xu hướng hiện đại trong đào tạo lĩnh vực quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành và ý kiến các bên liên quan. Chương trình dạy học được thiết kế dựa vào chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo về kiến thức, kỹ năng, mức tự chủ và

H. PH
AM
NH
ING
C
HNW

trách nhiệm. Tổ hợp các phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học được xác định phù hợp, góp phần đạt được chuẩn đầu ra học phần. Sự đóng góp của mỗi học phần nhằm đạt được chuẩn đầu ra - được thể hiện thông qua ma trận mối liên hệ giữa học phần và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Chương trình dạy học được rà soát, cập nhật định kỳ 02 năm/lần theo kế hoạch của Trường, có tham khảo ý kiến các bên liên quan trong quá trình cập nhật. Chương trình đào tạo năm 2023 đã có nhiều cải tiến như tăng cường giảng dạy theo chuyên ngành sâu, tăng cường giảng dạy tiếng Anh; tăng thời lượng, tích hợp giữa lý thuyết - thực hành - thực tập - trải nghiệm thực tế..., giúp tăng tính tích hợp và linh hoạt trong trải nghiệm học tập của người học. Triết lý giáo dục của Trường được ban hành và phổ biến qua văn bản, các kênh truyền thông, đồng thời truyền đạt trực tiếp đến các bên liên quan trong Trường. Các phương pháp dạy học được thiết kế đa dạng và hướng đến sự phù hợp để đạt chuẩn đầu ra. Các hoạt động dạy và học đã giúp người học phát triển các kỹ năng thiết yếu, các kỹ năng mềm. Không gian và trang thiết bị thực hành được trang bị đầy đủ và phù hợp với tính chất thực hành của ngành đào tạo. Hệ thống LMS được giảng viên và người học sử dụng khi triển khai các học phần. Người học được hướng dẫn sử dụng các hoạt động học tập qua sự hướng dẫn trực tiếp của giảng viên, qua hệ thống LMS và qua sự hỗ trợ của giảng viên cố vấn và trợ giảng. Hệ thống quy định, quy trình, kế hoạch đánh giá kết quả học tập và đo lường chuẩn đầu ra đã cung cấp thông tin về thời gian, hình thức, phương pháp, tiêu chí, trọng số, cơ chế phản hồi, phúc khảo và các nội dung liên quan đến kiểm tra đánh giá kết quả học tập của người học. Các quy định và hướng dẫn này được công bố công khai và được phổ biến trực tiếp đến người học. Giảng viên được hướng dẫn thiết kế hoạt động kiểm tra đánh giá tương ứng với chuẩn đầu ra và đã sử dụng đa dạng các hoạt động kiểm tra đánh giá. Việc tổ chức thi, công bố điểm, phản hồi và phúc khảo kết quả học tập được thực hiện theo các yêu cầu của quy trình, quy định về ra đề thi, coi thi và chấm thi.

Về nguồn lực: Trường có chính sách thu hút giảng viên có trình độ tiến sĩ trở lên. Khối lượng công việc của đội ngũ giảng viên được giám sát chặt chẽ theo từng học kỳ. Quy trình tuyển dụng giảng viên cơ hữu có xác định các tiêu chí cụ thể về việc tuyển dụng, lựa chọn đội ngũ giảng viên. Việc đánh giá năng lực giảng viên thông qua các hình thức khác nhau, được thực hiện định kỳ theo học kỳ, theo năm học. Trường có chính sách hỗ trợ cho giảng viên đi học tập, bồi dưỡng; nội dung đào tạo, bồi dưỡng giảng viên phong phú, đa dạng đáp ứng nhu cầu của giảng viên. Quá trình giám sát và đánh giá kết quả công việc của giảng viên được thực hiện công khai, nghiêm túc. Định mức giờ nghiên cứu khoa học được xác định với từng chức danh giảng viên, có tổng hợp thông kê, đánh giá và đối sánh. Đội ngũ nhân viên hiện tại đáp ứng yêu cầu công

việc, có chất lượng phục vụ tốt. Trong giai đoạn đánh giá, tỉ lệ hài lòng của các bên liên quan đối với đội ngũ nhân viên qua các năm đạt tỉ lệ cao trên 80%. Chính sách thu hút nhân viên được quy định rõ ràng trong quy chế chi tiêu nội bộ của Trường. Tiêu chí tuyển dụng nhân viên được công khai qua nhiều hình thức. Hằng năm, Trường thực hiện đánh giá năng lực của đội ngũ nhân viên, thông qua việc đánh giá nghiêm túc kết quả công việc. Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ nhân viên được xây dựng trên cơ sở khảo sát nhu cầu của nhân viên; được tổ chức triển khai thực hiện bài bản, có tổ chức tổng kết, đánh giá hằng năm. Trường có quy định về nhiệm vụ của nhân viên, lãnh đạo đơn vị giám sát và đánh giá hiệu quả công việc của nhân viên chặt chẽ. Nhân viên được tham gia xây dựng, góp ý quy định đánh giá hiệu quả công việc. Trường có chính sách học bổng tuyển sinh để thu hút và hỗ trợ người học. Tiêu chí và phương thức tuyển chọn người học được xác định rõ ràng trong đề án tuyển sinh. Thông tin về kết quả học tập và kết quả rèn luyện của người học được quản lý trên phần mềm quản lý đào tạo và định kỳ báo cáo cho Ban Giám hiệu. Trường, Khoa triển khai các hoạt động ngoại khóa, tham quan, học tập, thực tập, để người học có cơ hội tiếp xúc với doanh nghiệp và nâng cao cơ hội việc làm. Môi trường học tập thân thiện, cảnh quan nhà trường sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh, an toàn, tạo thuận lợi cho người học học tập và nghiên cứu. Tỉ lệ diện tích sàn xây dựng/người học tăng trong chu kỳ đánh giá đáp ứng tốt quy định; hệ thống cơ sở vật chất, phòng chức năng, phòng làm việc, trang thiết bị đầy đủ, hiện đại, phù hợp, đảm bảo cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học. Trường có hệ thống phòng thực hành chuyên môn đáp ứng yêu cầu đào tạo gắn với thực tiễn nghề nghiệp; được giảng viên, người học đánh giá cao. Thư viện được đầu tư về cơ sở vật chất, giáo trình, tài liệu, cơ sở dữ liệu liên kết. Hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị, đảm bảo cho hoạt động đào tạo, nghiên cứu khoa học. Hệ thống công nghệ thông tin, phần mềm quản lý đào tạo, hệ thống LMS, các hệ thống hỗ trợ dạy và học, trang thiết bị được bảo dưỡng và sửa chữa thường xuyên. Trường có các quy định về môi trường, sức khỏe, an toàn; có chính sách miễn, giảm học phí cho người học khuyết tật.

Về nâng cao chất lượng và kết quả đầu ra: Trường có cơ chế phản hồi mang tính hệ thống; có quy định thu thập ý kiến phản hồi cho việc thiết kế và cập nhật chương trình dạy học; có quy định về rà soát, đánh giá và cải tiến chương trình đào tạo cũng như rà soát và đánh giá quá trình dạy, học, kiểm tra đánh giá; có quy định về đánh giá chất lượng các dịch vụ hỗ trợ và tiện ích. Việc cập nhật chương trình đào tạo, rà soát hoạt động dạy, học, kiểm tra đánh giá, khảo sát chất lượng dịch vụ được thực hiện theo kế hoạch có sự phân công cụ thể và các hướng dẫn triển khai. Quy trình cập nhật chương trình dạy học và cơ chế phản hồi được rà soát và cải tiến. Nhiều tiện ích và dịch vụ được cải thiện. Các kết quả nghiên cứu khoa học của giảng viên được sử dụng để biên soạn

tài liệu học tập hoặc được chuyển tải vào nội dung bài giảng của một số học phần. Trường duy trì hệ thống theo dõi học tập, tốt nghiệp và việc làm; giám sát thời gian tốt nghiệp và hỗ trợ kịp thời; tỉ lệ việc làm sau tốt nghiệp cao nhờ các kênh kết nối đa dạng; hoạt động nghiên cứu khoa học của người học gắn với xu hướng mới; khảo sát mức độ hài lòng các bên liên quan được thực hiện thường xuyên, cung cấp dữ liệu cải tiến chương trình và dịch vụ hỗ trợ.

Bên cạnh những mặt mạnh, Hội đồng khuyến nghị Trường, Khoa cải thiện chất lượng chương trình đào tạo ngành Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành trình độ đại học như sau:

1. Rà soát các phát biểu chuẩn đầu ra, lưu ý việc sử dụng các động từ đo lường được; mỗi chuẩn đầu ra đo lường một năng lực cụ thể. Thực hiện khảo sát ý kiến đối với đầy đủ các bên liên quan về mục tiêu và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo trong quá trình rà soát và cập nhật, đảm bảo phù hợp với nhu cầu của thị trường lao động và xu hướng đào tạo hiện đại.

2. Bản mô tả chương trình đào tạo cần giải thích rõ các thuật ngữ (PO, PLO) để các bên liên quan hiểu và sử dụng. Khối lượng học tập lý thuyết, thực hành, tự học trong đề cương học phần cần được phân bổ rõ ràng, đúng quy định theo Thông tư 17/2021/TT-BGDĐT. Đề cương học phần cần được chuẩn hóa, thống nhất thông tin, ngôn ngữ trình bày; thể hiện rõ sự gắn kết chặt chẽ giữa chuẩn đầu ra, nội dung giảng dạy, phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra đánh giá, phục vụ tốt việc đo lường các chuẩn đầu ra học phần; bao gồm cả công cụ và thang đánh giá chi tiết (rubrics) cho các nội dung đánh giá. Cải tiến việc công khai bản mô tả chương trình đào tạo trên trang thông tin điện tử của Trường để các bên liên quan ngoài trường dễ dàng tiếp cận.

3. Thể hiện rõ mức độ đóng góp của mỗi học phần trong việc đạt được chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Rà soát, hoàn thiện ma trận học phần và chuẩn đầu ra chương trình đào tạo; đồng thời thể hiện rõ lộ trình phát triển năng lực tăng dần của người học qua các học kỳ. Trong đề cương học phần, ma trận chuẩn đầu ra học phần - chuẩn đầu ra chương trình đào tạo thể hiện mối liên hệ giữa toàn bộ chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra chương trình đào tạo; thống nhất với bản mô tả chương trình đào tạo. Rà soát, điều chỉnh chuẩn đầu ra bài học để đảm bảo tính thống nhất, tương thích với chuẩn đầu ra học phần.

4. Hướng dẫn cách thức triển khai triết lý giáo dục vào hoạt động dạy và học. Đánh giá hiệu quả việc phổ biến và việc vận dụng triết lý giáo dục vào các hoạt động dạy và học. Thiết kế cụ thể hoạt động tự học của từng học phần, có biện pháp đảm bảo người học tự học theo quy định. Chú trọng thẩm định tính tương thích với chuẩn đầu ra

của các phương pháp dạy học khi phê duyệt đề cương học phần và theo dõi tính hiệu quả khi triển khai nhằm cải tiến phương pháp dạy học. Phổ biến thông tin sâu rộng, hướng dẫn và khích lệ người học tham gia nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ học thuật, hoạt động ngoại khoá qua đó rèn luyện các kỹ năng và khả năng học tập suốt đời.

5. Trình bày trong đề cương học phần các rubrics chấm điểm các bài kiểm tra đánh giá. Xây dựng tiêu chí và công cụ đánh giá đối với các chuẩn đầu ra về thái độ nghề nghiệp, đạo đức, kỹ năng mềm và khả năng học tập suốt đời. Chuẩn hoá việc thẩm định tính tương thích và khả năng đo lường chuẩn đầu ra của hoạt động kiểm tra đánh giá trong quá trình phê duyệt đề cương học phần và đề thi. Thực hiện thống kê, phân tích độ khó của các đề thi, phân tích phổ điểm các bài kiểm tra đánh giá cuối kỳ nhằm gia tăng chất lượng cho việc ra đề thi. Xác định phương pháp phù hợp trong việc đo lường chuẩn đầu ra chương trình đào tạo. Định kỳ thực hiện phân tích thực trạng và khảo sát ý kiến người học về công tác giải quyết khiếu nại và phúc khảo.

6. Phát triển đội ngũ giảng viên đảm bảo đáp ứng nhu cầu phát triển của ngành, Khoa trong ngắn hạn và dài hạn, cả về số lượng và chất lượng. Tăng cường thêm các tiêu chí tuyển dụng và lựa chọn giảng viên liên quan đến năng lực nghiên cứu khoa học và năng lực hoạt động phục vụ cộng đồng. Xác định đầy đủ năng lực của giảng viên, trong đó có quan tâm đến các năng lực thiết kế và thực hiện chương trình dạy học, năng lực xây dựng và rà soát đề cương học phần, năng lực lựa chọn và áp dụng các tổ hợp phương pháp dạy học và phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp đáp ứng yêu cầu chuẩn đầu ra. Thực hiện đo lường và đối sánh kết quả của kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nhằm đảm bảo tính hiệu quả của kế hoạch. Có giải pháp tăng số lượng đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường, hỗ trợ tìm kiếm các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước, cấp Bộ, cấp Tỉnh cho giảng viên.

7. Tăng cường cơ chế thu hút, hỗ trợ đội ngũ nhân viên nhằm tạo sức mạnh đột phá trong việc đóng góp mạnh mẽ vào sự thành công của Chiến lược phát triển Trường. Xây dựng quy định về việc điều chuyển nhân viên. Xây dựng và triển khai quy định, quy trình riêng cho việc đánh giá năng lực nhân viên. Tăng cường đánh giá tính hiệu quả của các khóa học, sự ứng dụng kiến thức đã học vào công việc. Xây dựng bộ OKR cụ thể, định lượng trong việc đánh giá hiệu quả công việc của nhân viên.

8. Thu thập và tổng hợp đầy đủ dữ liệu ý kiến của các bên liên quan làm cơ sở để xây dựng chính sách/đề án tuyển sinh. Đánh giá sự tương quan của tiêu chí và phương thức tuyển chọn người học với chất lượng người học. Định kỳ phân tích kết quả học tập, tiến độ học tập của người học, phát hiện, cảnh báo và hỗ trợ kịp thời cho người học. Cải tiến các hoạt động hỗ trợ học tập, hỗ trợ việc làm, để người học nhận biết đầy đủ, toàn diện về các vị trí việc làm của ngành học và có định hướng phù hợp nghề nghiệp trong

tương lai. Có giải pháp cải thiện hoạt động tư vấn tâm lý đáp ứng nhu cầu của người học cả về số lượng và chất lượng.

9. Bố trí phòng sinh hoạt chuyên môn cho các bộ môn thuộc Khoa. Sắp xếp mở rộng diện tích thư viện, khu vực tự học của sinh viên ở các cơ sở nội thành. Xây dựng Hệ sinh thái đại học số hóa kết nối các phần mềm của Thư viện với phần mềm LMS. Rà soát việc tổ chức lớp thực hành để đáp ứng tốt hơn nữa nhu cầu người học. Điều chỉnh công tác khảo sát để thu thập dữ liệu chính xác và giá trị hơn nhằm cải tiến phù hợp với nhu cầu của người học về hệ thống công nghệ thông tin. Bổ sung lối đi riêng ở bậc tam cấp, nhà vệ sinh đặc thù cho người khuyết tật ở các cơ sở nội thành. Thêm mảng xanh, góc thư giãn ở các cơ sở đào tạo.

10. Xác định rõ vai trò, mức độ đóng góp nhằm thiết kế các nội dung khảo sát phù hợp cho từng bên liên quan giúp thu được thông tin đầy đủ và hữu ích cho quá trình cải tiến chương trình dạy học. Khoa xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu nội bộ theo dõi quá trình cải tiến chương trình dạy học và hoạt động giảng dạy của từng giảng viên nhằm có cơ sở cho quá trình cải tiến bền vững. Có biện pháp cụ thể giúp đánh giá mức độ tương thích của phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá với chuẩn đầu ra. Có chiến lược gia tăng hoạt động nghiên cứu khoa học giúp phát triển chương trình đào tạo. Dành nguồn lực để thực hiện cải tiến kịp thời những dịch vụ và tiện ích mang tính thiết yếu cho người học. Chuẩn hóa quy trình phối hợp giữa các đơn vị trong việc phản hồi thông tin đến các bên liên quan và trong việc xây dựng các giải pháp cải tiến, mục tiêu chất lượng, góp phần nâng cao mức hài lòng của các bên liên quan.

11. Nâng cấp hệ thống quản lý đào tạo và tăng cường cơ chế phối hợp trong giám sát, phân tích tiến trình học tập và hiệu quả hỗ trợ người học; đồng thời triển khai đồng bộ hệ thống kiểm tra đạo văn để bảo đảm liêm chính học thuật. Xây dựng định hướng chiến lược dài hạn cho hoạt động nghiên cứu khoa học của người học, gắn với sự hỗ trợ từ giảng viên và thư viện, đồng thời mở rộng hoạt động đối sánh kết quả nghiên cứu với các ngành và cơ sở giáo dục khác để có thêm cơ sở tham chiếu cho cải tiến. CareerHub nên được mở rộng chức năng và đa dạng hóa kênh kết nối với nhà tuyển dụng để tăng cơ hội việc làm. Nâng cao hiệu quả khai thác kết quả khảo sát việc làm, mức độ hài lòng và cải thiện liên tục các dịch vụ hỗ trợ nhằm cung cấp dữ liệu thiết thực cho cải tiến chương trình đào tạo, đồng thời mở rộng hoạt động đối sánh tỉ lệ thôi học và tốt nghiệp với các cơ sở giáo dục tương đương trong và ngoài nước để có thêm cơ sở tham chiếu cho cải tiến chất lượng.

Hội đồng đề nghị Trường, Khoa duy trì và phát triển các điều kiện bảo đảm chất lượng đã có, đồng thời thực hiện các khuyến nghị của Đoàn đánh giá ngoài và của Hội đồng về việc khắc phục những tồn tại. Trong vòng 03 tháng kể từ ngày được cấp Giấy

hkt

chứng nhận kiểm định chất lượng chương trình đào tạo, Trường, Khoa cần xây dựng và triển khai kế hoạch hành động cụ thể. Vào giữa chu kỳ kiểm định (hai năm rưỡi sau khi được công nhận đạt chuẩn chất lượng chương trình đào tạo), Trường gửi báo cáo kết quả thực hiện cải thiện chất lượng đến Bộ Giáo dục và Đào tạo, Cơ quan quản lý và Trung tâm Kiểm định chất lượng giáo dục - Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định./.

Handwritten signature

